TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Ngọc An

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Huề và bà Phạm Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Cảnh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2022/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2022/HSST-QĐ ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

* *Họ và tên:* **Lò Văn P (**tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995; tại: huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi ĐKHKTT: bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn D, sinh năm 1972 và bà Lò Thị H, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 08/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 27/02/2022, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Bị hại*:

1. Anh Lường Văn Đ, sinh năm 1992, nơi cư trú: bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Anh Lò Văn N, sinh năm 1994, nơi cư trú: bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Anh Bạc Cầm A, sinh năm 1983, nơi cư trú: bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Lò Văn N, sinh năm 1987, nơi cư trú: bản C, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Lò Văn A, Lò Văn T, Nguyễn Văn D, Trương Công Đ, Quảng Văn N. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn P và các anh Lường Văn Đ, Bạc Cầm A, Lò Văn N đều là công nhân xây dựng, cùng trú tại lán công nhân Unicons thuộc khu 5A, phường B, thành phố Hạ Long. Lán công nhân Unicons có 14 phòng trong đó có phòng số 18 và 19 ở cạnh nhau. Phòng số 18 có các anh Bạc Cầm A, Lò Văn N, Lường Văn Đ, Lò Văn A, Nguyễn Văn D, Lò Văn L, Lường Văn D, Lò Văn T, Trương Công Đ ở; phòng số 19 có Lò Văn P, anh Lò Văn T, anh Lò Văn N, anh Lò Văn T, anh Lò Văn Đ, anh Quảng Văn N, anh Lò Văn T, anh Lò Văn V.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01/4/2022, tại phòng số 19, sau khi ăn cơm uống rượu xong thì mọi người lên giường nghỉ ngơi. Lúc này, có tiếng đập mạnh vào tấm tôn ngăn cách giữa phòng 18 và phòng 19 phát ra tiếng kêu thì giữa anh Lò Văn A ở phòng số 18 và Lò Văn P ở phòng số 19 có lời qua tiếng lại rồi cãi, chửi nhau, thách thức nhau. Anh nói "Đmẹ, chúng mày sao lại đập tôn; tao thích chửi đấy, mày làm gì được tao". Do trước đó có uống rượu nên khi bị Lò Văn A chửi bới, P tức giận, xuống giường đi về phía kệ gỗ được kê cuối phòng lấy 01 con dao bằng kim loại, màu đen dài 39cm, bản rộng nhất 08cm, có một lưỡi sắc, phần cán bằng kim loại nối liền với lưỡi dao, đi đến vị trí đối diện cửa sổ của phòng số 18, đứng ở mép cửa, tay trái chỉ về nhóm người trong phòng số 18, tay phải cầm dao để dọc thân bên phải. P và nhóm người trong phòng số 18 tiếp tục lời qua tiếng lại cãi nhau, thách thức đánh nhau về việc đập vào tấm tôn gây ra tiếng ồn giữa hai phòng, thì anh Lò Văn T (ở cùng phòng với P) đi đến đứng bên trái P và hỏi "có chuyện gì" nhưng P không trả lời mà tiếp tục chửi nhau với người trong phòng số 18. Lúc này, anh Lường Văn Đ, anh Lò Văn N từ trên giường tầng 2 phòng số 18 nhảy xuống đất, chạy ra phía cửa chính thì P lùi lại phía sau khoảng 50cm. Khi anh Đ vừa chạy ra ngoài cửa phòng thì P cầm dao bằng tay phải giơ lên chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào trán của anh Đ gây thương tích. Bị chém, anh Đ chạy quay lại phòng số 18, còn P vẫn đứng trước cửa phòng số 18 cách khoảng 50cm. Thấy vậy, anh T chạy về phòng số 19 hô hoán có đánh nhau. Cùng lúc đó, thấy anh Đ bị chảy máu ở mặt, anh Bạc Cầm A và anh Lò Văn A từ trong phòng số 18 lao ra ngoài. Anh Bạc Cầm A bị trượt chân ngã nên anh A đỡ đứng dậy. Lúc này P đứng cách cửa

phòng khoảng 50cm, cầm dao chém một nhát về phía người anh Bạc Cầm A thì anh A giơ tay trái lên đỡ bị trúng vào cánh tay trái gây thương tích. Sau khi bị chém, anh A chạy về phòng lấy 01 chiếc búa bằng kim loại, cán búa bằng kim loại cùng với 2, 3 người cầm gậy chạy ra ngoài để đánh P; P lùi lại phía cửa sổ phòng số 19, thì bị anh Lò Văn N chạy đến dùng chân phải đạp 01 nhát nhưng không trúng. P cầm dao trên tay phải chém nhát thứ nhất theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải về phía người anh N nhưng không trúng. P lại tiếp tục chém ngang ngược lại theo chiều từ trái qua phải trúng vào má phải của anh N. Sau đó, mọi người trong phòng số 19 ra can ngăn, kéo P vào phòng rồi đóng chốt cửa; còn các anh N, Đ, A được đưa đến Bệnh viện B cấp cứu. Đến ngày 03/4/2022, các anh Lường Văn Đ, anh Bạc Cầm A và anh Lò Văn N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Đến 15 giờ 00 phút ngày 03/4/2022, Lò Văn P đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đầu thú, khai nhận hành vi dùng dao chém gây thương tích cho nhóm của anh Lường Văn Đ và giao nộp 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen dài 39cm, phần bản rộng nhất 08cm, có một lưỡi sắc, phần cán bằng kim loại nối liền với lưỡi dao.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: nơi xảy ra sự việc tại khu lán trại Unicons thuộc khu 5A, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khu lán gồm 02 dãy phòng song song, đối diện nhau, mỗi dãy có 07 phòng, mỗi phòng kích thước (3,9x3,5)m. Dãy phòng phía Đông đánh số các phòng từ 15 đến 21. Phòng số 19 có 01 cửa ra vào kích thước (1,99x1)m, làm bằng tôn. Vị trí Lò Văn P bị đánh được xác định tại phía trong phòng số 19, ngay phía sau cửa ra vào, kí hiệu (01). Vị trí P lấy được dao xác định trên kệ gỗ kê sát vách phía trong bên trái trong phòng 19, cách đất khoảng 0,81m kí hiệu (02). Vị trí P dùng dao chém nhóm người của Đ là trước cửa phòng số 18, cách cửa ra vào phòng số 19 là 1,5m, kí hiệu (03). Trên nền sân xung quanh vị trí số (03) có các vết máu nhỏ giọt đã khô, rải rác trên diện (2,7x1,2)m. Trên mặt ngoài cửa ra vào phòng số 19 có vết bẹp, móp, cong vênh hướng từ ngoài vào trong, kích thước (0,8x0,7)m, điểm móp thấp nhất cách đất 0,5m và đám máu kích thước (10x3)cm, cách đất 1,3m, điểm gần nhất cách mép ngoài cửa ra vào 0,42m, kí hiệu (4). Trên mặt ngoài cửa phòng số 18 có vết rách tôn hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái dài 32cm, rộng nhất 0,5cm, thấp nhất cách đất 1,38m, cách mép cửa ra vào phòng số 18 là 1,06m. Phía trong rãnh thoát nước đối diện cửa ra vào phòng số 19 phát hiện một số thanh gỗ gãy nham nhở. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã tiến hành thu giữ các mẫu máu tại các vị trí (3, 4, 5) và thu giữ 04 thanh gỗ tại hiện trường.

Tại bản kết luận giám định số 899/GĐSV ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

- Mẫu chất ghi thu tại vị trí số 3, 4 gửi giám định là máu của Bạc Cầm A.

- Mẫu chất ghi thu tại vị trí số 5 gửi giám định là máu của Bạc Cầm A và máu của một người khác, kiểu gen phân tích được không đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

- Trên con dao gửi giám định có máu của Lường Văn Đ và máu của một người khác, kiểu gen phân tích được không đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Bãi Cháy - Sở y tế Quảng Ninh xác định anh Lường Văn Đ vào viện ngày 01/4/2022: bị đau đầu, đồng tử hai bên đều 02mm, phản xạ ánh sáng (+), vết thương vùng trán, má phải kích thước (10x0,5)cm, sưng nề, biến dạng đầu; vết thương xây xát phần mềm nhiều nơi; kết quả chụp sọ não: Nang dưới nhện vùng hố sau trên cửa sổ xương có đường vỡ xương trán. Dịch xoang trán phải và xoang hàm hai bên. Chẩn đoán: Chấn thương sọ não vỡ xương trán, xoang trán, tụ khí ngoài màng cứng trán phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 255/22/TgT ngày 03/4/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: vết thương nằm chéo vùng trán – mi trên mắt phải dài 8,5cm: 06%; gãy xương trán phải tạm xếp tỷ lệ: 08%; vết thương gò má phải dài 1,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lường Văn Đ do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm). Các tổn thương do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Đề nghị sau khi điều trị ổn định đến giám định bổ sung.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 345/22/TgT ngày 28/4/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lường Văn Đ như sau: sẹo vết thương nằm chéo vùng trán – mi trên mắt phải kích thước (8,5x0,2)cm: 06%; sẹo vết thương gò má phải và thành trên hốc mắt phải dài khoảng 42mm, điện não đồ không có sóng điện não bệnh lý: 15%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Lường Văn Đ là 22% (hai mươi hai phần trăm). Các tổn thương do vật sắc 01 nhát tác động trực tiếp gây nên. Bản kết luận này thay thế bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 255/22/TgT ngày 03/4/2022.

Theo Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Bãi Cháy – Sở y tế Quảng Ninh xác định anh Bạc Cầm A vào viện ngày 01/4/2022: tỉnh, da niêm mạc hồng; mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái có vết thương 6cm. Qua vết thương thấy có ổ xương gãy không hoàn toàn, đứt gân duỗi cổ tay trụ. Mạch quay tròn rõ. Chụp Xquang: gãy 1/3 trên xương trụ trái không hoàn toàn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 256/22/TgT ngày 03/4/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Vết thương nằm ngang 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái tổn thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Bạc Cầm A là: 11% (mười một phần trăm). Các tổn thương nêu trên do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Theo Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Bãi Cháy – Sở y tế Quảng Ninh xác định anh Lò Văn N vào viện ngày 01/4/2022: bị 01 vết thương má phải (7x0,5)cm, gọn, sạch, phòi mỡ dưới da; xây xước da vùng gối hai bên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 329/22/TgT ngày 26/4/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: sẹo vết thương

phần mềm nằm ngang gò má phải: 06%; chấn thương phần mềm cùng gối hai bên không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Lò Văn N là 06% (sáu phần trăm). Vết thương gò má phải do vật sắc nhọn, chấn thương hai gối do tác động va chạm trực tiếp với vật tày gây nên.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lò Văn P, phát hiện: 01 vết xước, bầm đỏ trên diện (0,4x1,5)cm tại phần mặt sau bắp tay trái cách khuỷu tay trái 05cm; 01 vết xước giữa ngực trên diện (0,3x0,2)cm; 01 vết xước đỏ kích thước (0,2x02)cm, cách rốn 05cm, vết xước nằm ở vị trí trên bụng trái. P trình bày vết thương ở cánh tay trái do người nam giới cầm gậy đánh ở trước cửa phòng số 19 còn vết thương vùng bụng, ngực thì không biết ai đã gây ra. Do thương tích nhẹ nên P không đề nghị gì.

Quá trình điều tra, Lò Văn P đã khai nhận phù hợp với nội dung vụ án về việc dùng dao chém gây thương tích cho anh Lường Văn Đ, anh Bạc Cầm A và anh Lò Văn N. Do P tức giận khi bị anh Lò Văn A ở phòng số 18 chửi mình, nên đã cầm dao từ phòng số 19 sang phòng số 18 để nói chuyện. Nếu người ở phòng số 18 đánh thì sẽ dùng dao chém lại. Nhóm người cầm búa và gậy lao về phía P nhưng chưa đánh được P phát nào. Con dao P sử dụng là của anh Lò Văn N mua về để sử dụng trong việc nấu ăn.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã tiến hành thu giữ 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen dài 39cm, phần rộng nhất 08cm, có một lưỡi sắc, phần cán bằng kim loại và 04 thanh gỗ. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng và xử lý theo quy định.

Phần dân sự: anh Lò Văn N yêu cầu bị cáo Lò Văn P bồi thường số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng); anh Bạc Cầm A yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); anh Lường Văn Đ yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Lò Văn P chưa bồi thường cho anh N, anh A và anh Đ.

* Quá trình giải quyết vụ án những người làm chứng Lò Văn A, Lò Văn T, Nguyễn Văn D, Trương Công Đ, Quảng Văn N có lời khai về việc bị cáo Lò Văn P dùng dao gây thương tích cho các anh Lường Văn Đ, Bạc Cầm A và anh Lò Văn N như nội dung vụ án nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 159/CT-VKSHL, ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố Lò Văn P, về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc các trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm", "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

* Tại phiên tòa: bị cáo Lò Văn P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại anh Lường Văn Đ và anh Lò Văn N vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: về phần dân sự: anh N giữ

nguyên mức yêu cầu bồi thường như nêu trên; anh Đ thay đổi mức yêu cầu bồi thường từ 60.000.000 đồng xuống còn 40.000.000 đồng; còn anh A vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã có lời khai thể hiện, anh A yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh số tiền là 40.000.000 đồng; về hình phạt: các bị hại đều đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm d Khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lò Văn P từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Điều luật không quy định áp dụng hình phạt bổ sung, nên không đề cập.

- Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen dài khoảng 39cm, phần rộng nhất 08cm, có một lưỡi sắc, phần cán bằng kim loại nối liền với lưỡi dao là của anh Lò Văn N. Anh N không đề nghị được trả lại con dao. Do đó, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 thanh gỗ kích thước khoảng (25,5x2,5)cm; 01 thanh gỗ kích thước khoảng (34x2,5)cm; 01 thanh gỗ kích thước khoảng (20x2,5)cm; 01 thanh gỗ kích thước khoảng (21x2,5)cm, không còn giá trị sử nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo Lò Văn P phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lường Văn Đ số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); bồi thường cho anh Bạc Cầm A số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) và bồi thường cho anh Lò Văn N số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

- Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa bị cáo khai báo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/4/2022, tại trước cửa phòng số 18 Lán công nhân Unicons, thuộc khu 5A, phường B, thành phố H, do mâu thuẫn trong sinh hoạt với anh Lò Văn A, Lò Văn P đã có hành vi lấy 01 con dao bằng kim loại dài 39cm, bản rộng nhất 08cm, có một lưỡi sắc, phần cán bằng kim loại nối liền với lưỡi dao, chém trúng vào vùng chán anh Lường Văn Đ; chém vào cánh tay trái anh Bạc Cầm A và chém vào vùng má bên phải anh Lò Văn N gây thương tích. Hậu quả, làm anh Đ bị tổn hại 22% (hai mươi hai phần trăm) sức khỏe, anh A bị tổn hại 11% (mười một phần trăm) sức khỏe, anh Nhất bị tổn hại 06% (sáu phần trăm) sức khỏe.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:…

a) Dùng hung khí nguy hiểm;…

i) Có tính chất côn đồ;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

…

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."…

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Lò Văn P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều này) là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 08/4/2021, bị cáo Lò Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 (một)

năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 27/02/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo Lò Văn P phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

[5] Về hình phạt chính:

Anh Đ bị tổn hại 22% sức khỏe, anh A bị tổn hại 11% sức khỏe, nên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố theo Điểm d Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn gây thương tích cho anh Lò Văn N, anh N bị tổn hại 06% sức khỏe, nên khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét cả hậu quả này.

Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Điều luật không quy định về hình phạt bổ sung, nên không đề cập.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen dài khoảng 39cm, phần rộng nhất 08cm, có một lưỡi sắc, phần cán bằng kim loại nối liền với lưỡi dao là của anh Lò Văn N. Anh N không đề nghị được trả lại con dao. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 thanh gỗ nham nhở, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lò Văn N yêu cầu bị cáo Lò Văn P bồi thường số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng); anh Bạc Cầm A yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); anh Lường Văn Đ yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Bị cáo P chưa bồi thường cho anh N, anh A và anh Đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường nêu trên của anh Đ, anh A và anh N.

Do vậy, cần buộc bị cáo Lò Văn P phải có trách nhiệm bồi thường cho: anh Lò Văn N số tiền 20.000.000 đồng; anh Bạc Cầm A số tiền 40.000.000 đồng; anh Lường Văn Đ số tiền 40.000.000 đồng.

[9] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm

sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: bị cáo Lò Văn P là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được miễn án phí. Do đó, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với việc Lò Văn P bị xây sát cánh tay, ngực và bụng là do giằng co, xô xát với mọi người trong khi can ngăn, thương tích nhẹ, Phong không có đề nghị gì, nên không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm d khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Lò Văn P 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại, màu đen dài khoảng 39cm, phần rộng nhất 08cm, có một lưỡi sắc, phần cán bằng kim loại nối liền với lưỡi dao và 04 thanh gỗ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 223/BB-THA ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

3. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Lò Văn P phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Lường Văn Đ số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); anh Bạc Cầm A số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); anh Lò Văn N số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Lò Văn P có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Lường Văn Đ và anh Bạc Cầm A, anh Lò Văn N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

6. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7[a], và Điều 9 của luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án Dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tp Hạ Long;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Ngọc An